TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÙ GIA MẬP** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:**12**/2021/QĐST-HNGĐ	*Bù Gia Mập, ngày28tháng 01năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬNCỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 155/2020/TLST - HNGĐ ngày 15 tháng 7 năm 2020, giữa:

- *Nguyên đơn:*Ông Đào Văn T, sinh năm 1972.

- *Bị đơn*: Bà Võ Thị Thu G, sinh năm 1976.

Cùng địa chỉ: Thôn B, xã Đa Kia, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 01 năm 2021;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 01 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Đào Văn T và bà Võ Thị Thu G.

Quan hệ hôn nhân giữa bà chấm dứt kể từ ngày quyết định ly hôn của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung:

Giao con chung là Đào Thị Thu T, sinh ngày 03/01/2004 cho bà Võ Thị Thu G trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi đủ 18 tuổi.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu người không trực tiếp nuôi con thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại Điều 82 của Luật này; yêu cầu người không trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của mình.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

2.2. Về cấp dưỡng nuôi con: Không xem xét giải quyết do các đương sự không yêu cầu

2.3. Về tài sản chung và nợ chung: Bà Võ Thị Thu G rút yêu cầu chia tài sản chung và nợ chung, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

2.4. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: là 150.000 *(Một trăm năm mươi nghìn)*đồng, ông Đào Văn T tự nguyện nộp. Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ*(ba trăm nghìn đồng)*mà ông Trọng đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0019343 ngày 14 tháng 7 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước. Trả lại cho ông T số tiền tạm ứng án phí 150.000đ*(một trăm năm mươi nghìnđồng).*

Trả lại cho bà Võ Thị Thu G số tiền tạm ứng án phí 4.000.000đ (Bốn triệu đồng) mà bà G đã nộp theo biên lai thu tạm ứng lệ phí, án phí Tòa án số 0019385 ngày 13 tháng 8 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước.

3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án

hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Bù Gia Mập;
- TAND tỉnh Bình Phước
- UBND xã Đa Kia. H.Bù Gia Mập;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(*ĐÃ KÝ***)**

NGUYỄN HỮU THOẠI